

QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU – TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán*: Ông Phùng Văn Định
2. *Thư ký phiên họp*: Ông Bùi Công Bằng

Ngày 28 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 131/QĐ-TA ngày 22 tháng 10 năm 2019 đối với:

Họ và tên: **D**; Giới tính: Nam;

Sinh năm 1998;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: 8/12;

Nguyên quán: Bạc Liêu;

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Số A, khóm Nm phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu;

Nghề nghiệp: Làm thuê;

Tiền án: Không;

Tiền sự: 01 lần. Ngày 12/9/2018, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu ra Quyết định số 163/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời hạn là 03 tháng kể từ ngày 12/9/2018 do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; đến ngày 12/12/2018 chấp hành xong.

Con ông: H; Con bà: N.

D vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị*: Ông Vũ Viết Thạch – Chuyên viên Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Bạc Liêu.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu*: Bà Trần Thị Thùy Nga – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

D là đối tượng nghiện ma túy, D bắt đầu sử dụng ma túy từ đầu năm 2017. Ngày 12/9/2018, D bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu ra Quyết định số 163/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời hạn là 03 tháng kể từ ngày 12/9/2018 do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 12/12/2018; Ngày 12/9/2019, Công an phường N, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tiến hành mời đối tượng D để làm việc do có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình làm việc, D thừa nhận có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 10/9/2019. Công an phường N, thành phố Bạc Liêu đã tiến hành đưa D đến Bệnh viện đa khoa Bạc Liêu để xét nghiệm ma túy. Qua kiểm tra có kết quả dương tính với ma túy loại Methamphetamine-MET (chất kích thích tổng hợp) nên Công an phường N, thành phố Bạc Liêu lập biên bản vi phạm hành chính đối với D về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”.

Công an phường N và Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Bạc Liêu đã hoàn chỉnh lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với D, được phòng Tư pháp thành phố Bạc Liêu xác nhận đúng trình tự thủ tục quy định và chuyển hồ sơ cho Phòng lao động - thương binh và xã hội thành phố Bạc Liêu. Ngày 17/10/2019, Phòng Lao động –Thương binh và xã hội thành phố Bạc Liêu sau khi xem xét hồ sơ đã ban hành Công văn số 303/CV-LĐTBXH về việc “áp dụng biện pháp đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc ” đối với D và gửi đến Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu kèm hồ sơ đề nghị.

Tại phiên họp:

- Ông Vũ Viết Thạch đại diện Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thành phố Bạc Liêu trình bày: Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu ban hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với D tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh và xã hội tỉnh Bạc Liêu thời hạn từ 12 tháng đến 24 tháng.

- Người bị đề nghị D vắng mặt tại phiên họp.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu về tố tụng: Quá trình thụ lý và mở phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu đã chấp hành đúng Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu xét thấy đủ căn cứ và thủ tục áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với D và đề nghị Tòa án giải quyết theo hướng đồng ý theo đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa D vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

XÉT THẤY:

Qua nghiên cứu hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với D; trên cơ sở đề nghị của phòng Lao động - Thương binh và xã hội; ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp và các tài liệu có trong hồ sơ, xét thấy:

[1] Về thẩm quyền: D là người bị Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do vậy, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân

dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu theo quy định tại khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[2] Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với D đã đầy đủ và đúng quy định tại Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính, các Điều 8, 10, 11, 12, 13 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 và Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ.

[3] Về thời hiệu: Căn cứ biên bản ghi lời khai, bản tường trình và tờ cam kết cùng ngày 12/9/2019 do D tự viết và ký tên thể hiện D đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 10/9/2019, bị Công an phường N, thành phố Bạc Liêu phát hiện và lập biên bản ngày 12/9/2019. Căn cứ vào Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy do Bệnh viện đa khoa Bạc Liêu lập ngày 12/09/2019 thể hiện D có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine-MET (chất kích thích tổng hợp). Như vậy, tính đến thời điểm mở phiên họp thì còn thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[4] D là đối tượng nghiện ma túy, đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Bạc Liêu ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, chấp hành xong ngày 12/12/2018, tính đến nay chưa được 02 năm nhưng vẫn còn nghiện nên là đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính và Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ.

[5] Xét về tính chất, mức độ hành vi vi phạm của D đã làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, làm ảnh hưởng đến sự quản lý chất biệt dược của Nhà nước. Bản thân D là người trưởng thành, có đủ sức khỏe để lao động, tạo ra thu nhập nuôi sống bản thân và gia đình nhưng không siêng năng lao động để lo cho gia đình mà lại sử dụng ma túy nhằm thỏa mãn cơn nghiện, là một trong những tệ nạn xã hội hiện nay được mọi người quan tâm và ra sức loại trừ. Hiện nay D có nơi cư trú ổn định nhưng do nghiện ma túy, đã được áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn chưa chấp hành xong quyết định nhưng D vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy nên khả năng tự cai nghiện là không có. Do vậy, để cắt cơn nghiện và cai nghiện ma túy cho D để D có điều kiện tái hòa nhập với xã hội thì việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với D theo đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thành phố Bạc Liêu là cần thiết.

[6] Về nhân thân: D chưa có tiền án, bản thân D thừa nhận bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2017 đến nay.

[7] Về tình tiết tăng nặng: không.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình lập hồ sơ đề nghị đưa đi cai nghiện bắt buộc D đã tự nguyện khai báo, thành thật hồi lỗi. Do đó, D được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[9] Xét ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, đề nghị đưa D vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc là có cơ sở phù hợp nhận định trên nên được chấp nhận.

[10] Xét ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên đề nghị Tòa án chấp nhận theo đề nghị của Phòng lao động - Thương binh và xã hội thành phố Bạc Liêu là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động – Thương binh và xã hội tỉnh Bạc Liêu đối với đối tượng D, sinh năm 1998.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **12 (mười hai) tháng**, kể từ ngày D bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. D có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn là 03 ngày làm việc, kể từ ngày **nhận được quyết định của Tòa án**.

Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn là 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu phối hợp với Công an thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu thi hành quyết định này.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành phố Bạc Liêu;
- Công an thành phố Bạc Liêu;
- Phòng LĐ-TB & XH thành phố Bạc Liêu;
- UBND phường N, thành phố Bạc Liêu;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

Phùng Văn Định